

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2020/HS-ST**

Ngày: 22-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hồ Phi Công**

2. Bà **Hoàng Thị Thanh Hương**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Dương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông **Phan Quang Hùng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 22 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh B, sinh năm 1988 tại Nghệ An; Nơi cư trú: khu A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh C, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Th, sinh năm 1955; Vợ: Trần Th, sinh năm 1986; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại:

1. Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1996 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn H: Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1977; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện nay: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 10 năm 2019 của ông Nguyễn V). (*Có mặt*)

2. Anh **Trần M**, sinh năm 2000; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ở hiện nay: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Vũ T**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

- Người làm chứng:

1. Chị **Hứa Th**, sinh năm 2005; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng)

2. Anh **Nguyễn Hữu Th**, sinh năm 2001; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng)

3. Chị **Trần Thị Y**, sinh năm 2002; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng)

4. Anh **Đinh Văn T**, sinh năm 1981; Nơi cư trú: thôn P, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. (Vắng)

5. Anh **Đặng Ng**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng)

6. Anh **Trần H**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: khu phố A, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng)

7. Anh **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1981; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25 tháng 9 năm 2019, bị cáo **Đinh B** có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-..... lưu thông trên làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 1A theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Khi đi đến Km 1783 Quốc lộ 1A, thuộc ấp 4, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, bị cáo **Đinh B** phát hiện lực lượng Cảnh sát giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai đang đỗ xe bên lề phải Quốc lộ 1A để làm nhiệm vụ và nhằm tưởng Cảnh sát ra hiệu lệnh dừng xe nên điều khiển xe chuyển vào làn đường xe thô sơ thuộc phần đường bên phải, do thiếu chú ý quan sát, điều khiển xe chuyển làn đường bất ngờ trước đầu xe mô tô biển số 72C1-.....do anh **Nguyễn Văn H** điều khiển chở anh **Trần M** lưu thông cùng chiều phía sau trên làn đường xe thô sơ. Do bất ngờ nên anh **Nguyễn Văn H** điều khiển xe tránh sang trái theo hướng đi để hạn chế tối đa sự va chạm nhưng không kịp và đã đâm vào góc sau bên trái đuôi xe ô tô biển số 60C-..... gây tai nạn giao thông. Sau tai nạn, bị cáo **Đinh B** tiếp tục điều khiển xe chạy về phía trước khoảng 20m đỗ trên làn đường xe thô sơ thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 1A.

Hậu quả: Anh **Nguyễn Văn H** bị thương, được lực lượng Cảnh sát giao thông đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc nhưng do thương tích nặng, anh **Nguyễn Văn H** đã chết vào khoảng 22 giờ cùng ngày. Anh **Trần M** bị thương nhẹ, đã tự nguyện từ chối giám định thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1272/PC09-KLGĐPY ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đối với nạn nhân **Nguyễn Văn H**, kết luận:

+ Dấu hiệu chính: Xây sát da vùng đỉnh trái, nhiều vết xây sát da vùng cổ, ngực hai bên, xây sát - rách da vùng ngực, bụng, trật khớp khuỷu tay trái. Vỡ xương thái dương - đỉnh - chẩm trái.

+ Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng, vỡ xương sọ vùng đỉnh - chẩm và trật khớp khuỷu tay trái.

+ Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu: 166,88mg/100ml.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo Đinh B tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc sau khi xảy ra tai nạn: 05mg/dl và kết quả xét nghiệm chất kích thích bị cấm (Morphin, Heroin): Âm tính.

Bản kết luận giám định số 39/TTĐKXCG ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai, kết luận:

+ Tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô tải biển số 60C-..... và xe mô tô biển số 72C1-.....quá trình trước, trong và sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông thì không thể xác định được. Lý do: Không có căn cứ.

+ Tình trạng kỹ thuật sau tai nạn của xe ô tô tải biển số 60C-..... tại thời điểm kiểm tra: Xe không hư hỏng, cụm đèn tín hiệu sau bên trái bể rời, cản sau bên trái bị cong ra trước. Hệ thống lái: Loại cơ khí kiểu trực vít - ê cu bi có trợ lực thủy lực; vô lăng lái, trụ lái, đòn kéo ngang, đòn kéo dọc bình thường; các rotuyn không rơ lỏng; trợ lực lái còn hoạt động, sử dụng đảm bảo an toàn. Hệ thống phanh chính: Loại khí nén, có các chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, thử phanh trên thiết bị chuyên dụng đạt hiệu quả 69%, sử dụng an toàn. Hệ thống phanh đỗ: Loại tự hãm tác động trên các bánh xe ở trục 2,3; có đầy đủ các chi tiết, lắp đặt chắc chắn; thử phanh trên thiết bị chuyên dụng đạt hiệu quả 48%, sử dụng an toàn. Hệ thống đèn, báo hiệu: Chỉ riêng cụm đèn tín hiệu sau bên trái bị bể do tai nạn, còn lại các đèn khác còn đầy đủ, lắp đặt chắc chắn và hoạt động bình thường. Lốp xe: Các lốp xe không bị chém sứt, không bị nứt, sử dụng an toàn. Hệ thống khác: Động cơ, khung gầm xe và hệ thống truyền lực vẫn hoạt động bình thường, sử dụng an toàn.

+ Tình trạng an toàn kỹ thuật sau tai nạn của xe mô tô biển số 72C1-.....tại thời điểm kiểm tra: Hư hỏng nặng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 22 giờ 10 phút ngày 25 tháng 9 năm 2019 thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, thảm nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 11,6m; ở giữa vạch đơn, đứt nét, màu vàng (vạch tim đường) phân chia 02 chiều xe ngược nhau, mỗi bên có 02 làn đường: Làn đường xe cơ giới rộng 3,5m, làn đường xe thô sơ rộng 2,3m; giữa 02 làn đường có vạch đơn, liền nét, màu trắng (vạch phân làn). Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn hướng lưu thông thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận làm chuẩn, mô tả như sau:

- Xe mô tô được gắn biển số 72C1-.....ngã sang phải, nằm giữa vạch tim đường, đầu xe hướng đi thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng đi tỉnh Bình

Thuận. Trục bánh trước nằm trên làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên trái Quốc lộ 1A và cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1A 3,9m. Trục bánh sau ngay tìm đường Quốc lộ 1A. Nối liền vị trí xe ngã về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh 16,7m, thuộc làn đường xe cơ giới bên phải Quốc lộ 1A là dấu vết cày xe mô tô được gắn biển số 72C1-332.42; dấu vết cày hướng đi thành phố Hồ Chí Minh và cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1A 1,1m.

- Xe ô tô biển số 60C-..... đỗ trên làn đường xe thô sơ thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 1A, đầu xe hướng đi tỉnh Bình Thuận, đuôi xe hướng đi thành phố Hồ Chí Minh. Trục bánh trước bên trái cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1A 0,1m. Trục bánh sau bên trái nằm trên vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1A và cách trục bánh sau xe mô tô (được gắn biển số 72C1-332.42) 03m.

- Dấu vết máu phạm vi (0,6x0,7)m thuộc làn đường xe cơ giới bên phải Quốc lộ 1A. Tâm dấu vết máu cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1A 1,7m và cách trục bánh trước xe mô tô được gắn biển số 72C1-..... về hướng đi tỉnh Bình Thuận 10,7m.

- Dấu vết mảnh mủ bẻ phạm vi (02x7,4)m thuộc làn đường xe thô sơ bên phải Quốc lộ 1A. Tâm dấu vết mảnh bẻ cách vạch phân làn bên phải Quốc lộ 1A 1,1m và cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 60C-..... là 7,3m về hướng đi tỉnh Bình Thuận.

Vật chứng thu giữ: xe ô tô biển số 60C-.....; xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu sơn xanh - trắng dung tích 109cm³, có số máy: F125ID602667, số khung: MHDBF13BLWJ603779, được gắn biển số 72C1-..... và giấy phép lái xe hạng C số 7500..... mang tên bị cáo Đinh B do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 12 tháng 6 năm 2017.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSXL ngày 06 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Đinh B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25 tháng 9 năm 2019, bị cáo Đinh B điều khiển xe ô tô biển số 60C-..... lưu thông trên làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 1A theo hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Khi đi đến Km 1783 Quốc lộ 1A thuộc ấp 4, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc do nhầm tưởng lực lượng Cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh dừng xe nên đã điều khiển xe chuyển làn đường qua phải nhưng không đảm bảo an toàn, thiếu chú ý quan sát ngay trước đầu xe mô tô biển số 72C1-..... do anh Nguyễn Văn H điều khiển chở anh Trần M ngồi sau đang lưu thông cùng chiều phía sau. Do khoảng cách gần, anh Nguyễn Văn H điều khiển xe tránh sang trái theo hướng đi để hạn chế tối đa sự va chạm nhưng không kịp, đã va đụng vào góc sau bên trái đuôi xe ô tô biển số 60C-..... gây tai nạn giao thông. Hậu quả: anh Nguyễn Văn H bị thương, được đưa đi cấp cứu và chết tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc.

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi của bị cáo Đinh B đã vi phạm vào khoản 1 Điều 13 của Luật Giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân

Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình, đại diện hợp pháp cho bị hại đã làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự;

Đối với anh Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô đi đúng làn đường nhưng đã uống bia có nồng độ cồn trong máu 166,88mg/100ml (vượt quá mức quy định) không còn tỉnh táo để xử lý tình huống, không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe cũng là nguyên nhân dẫn đến chấn thương sọ não nặng, vỡ xương sọ gây tử vong. Hành vi của anh Nguyễn Văn H đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 30 của Luật Giao thông đường bộ nên cũng có một phần lỗi. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự phạt bị cáo Đinh B từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung công xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh - trắng, dung tích 109cm³, có số máy: F125ID602667, số khung: MHDBF13BLWJ603779;

- Tịch thu tiêu hủy biển số 72C1-.....và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chủ sở hữu Đỗ Ng, địa chỉ: phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Trả lại giấy phép lái xe ô tô hạng C số 7500..... do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 12/6/2017 cho bị cáo Đinh B.

Bị cáo Đinh B tự bào chữa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện tiếp tục làm việc chăm lo cho gia đình. Bị cáo chấp nhận bồi thường thêm cho gia đình anh Nguyễn Văn H số tiền 10.000.000 đồng theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Th.

Ý kiến của bà Nguyễn Thị Th là người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Văn H: bà đã nhận số tiền bồi thường là 80.000.000 đồng. Tuy nhiên, do xe mô tô của anh Nguyễn Văn H bị tịch thu sung công do không có giấy tờ hợp lệ nên bà Nguyễn Thị Th yêu cầu bị cáo Đinh B bồi thường thêm cho gia đình số tiền là 10.000.000 đồng để hỗ trợ thanh toán tiền nợ mua xe mô tô của anh Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đinh B.

Anh Trần M là bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra thể hiện anh Trần M đã nhận số tiền bồi thường là 8.000.000 đồng, anh Trần M không

yêu cầu gì khác và có đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Anh Vũ T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra thể hiện anh Vũ T là chủ sở hữu xe ô tô biển số 60C-..... đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại với tổng số tiền là 88.000.000 đồng và đã nhận lại xe ô tô, nên không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đinh B đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 60C-..... lưu thông trên đường, không tuân thủ các nguyên tắc an toàn giao thông, bị cáo đã điều khiển xe ô tô chuyển làn đường không đảm bảo an toàn dẫn đến phần đầu xe mô tô biển số 72C1-.....do anh Nguyễn Văn H điều khiển chở theo anh Trần M lưu thông cùng chiều phía sau va chạm vào góc sau bên trái đuôi xe ô tô do bị cáo điều khiển gây tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo Đinh B đã vi phạm khoản 1 Điều 13 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả anh Nguyễn Văn H chết và anh Trần M bị thương tích nhẹ nên đã từ chối giám định thương tích.

Sau khi xảy ra tai nạn, Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo Đinh B là 05mg/dl. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định quá trình trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Đinh B không sử dụng rượu, bia nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh B không sử dụng rượu, bia trước và trong khi điều khiển xe gây tai nạn giao thông.

Do đó, hành vi của bị cáo Đinh B đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, vậy mà khi điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường bị cáo không tuân thủ các nguyên tắc an toàn giao thông dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù

tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình cho bị cáo. Bị hại anh Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn 166,88mg/100ml là vượt quá mức cho phép (nồng độ cồn trong máu cho phép là không vượt quá 50mg/100ml) nên không thể xử lý được khi gặp tình huống xe ô tô bị cáo Đinh B điều khiển chuyển hướng dẫn đến tai nạn. Ngoài ra, anh Nguyễn Văn H không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe cũng là nguyên nhân dẫn đến khi va chạm bị chấn thương sọ não nặng, vỡ xương sọ gây tử vong. Hành vi của anh Nguyễn Văn H đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 30 của Luật Giao thông đường bộ nên cũng có một phần lỗi. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên xét thấy không cần thiết phải bắt phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách là đủ nghiêm.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đôi xe ô tô biển số 60C-....., quá trình điều tra, xác định xe ô tô thuộc sở hữu của anh Vũ T, có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả cho anh Vũ T là phù hợp.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh - trắng, dung tích 109cm³ gắn biển số 72C1-....., số máy: F125ID602267, số khung: BLWJ60377, và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chủ sở hữu Đỗ Ng, địa chỉ: phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quá trình điều tra, xác định biển số 72C1-.....là của xe mô tô 2 bánh, nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đỏ - bạc - đen, dung tích xi lanh 108cm³, số máy: JF33E0210580, số khung: JF330XCY210479 do chị Lê Thị X, sinh năm 1991, thường trú tại phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đứng tên là chủ sở hữu. Đồng thời, không có người nào tên Đỗ Ng có địa chỉ như trên và không có xe mô tô nào có số máy: F125ID602267, số khung: BLWJ60377. Qua kiểm tra thực tế, xác định xe mô tô của anh Nguyễn Văn H có số máy: F125ID602667, số khung: MHDBF13BLWJ603779, không có dấu hiệu bị đục phá, qua xác minh không có phương tiện nào có số khung và số máy như trên trong hệ thống phương tiện giao thông cơ giới đường bộ toàn quốc. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định xe mô tô được gắn biển số 72C1-.....của anh Nguyễn Văn H không có giấy tờ hợp lệ, không có nguồn gốc rõ ràng, nên căn cứ khoản 2 Điều

106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước xe mô tô, tịch thu tiêu hủy biển số xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nêu trên.

Đối với giấy phép lái xe hạng C số 7500..... mang tên Đinh B do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 12 tháng 6 năm 2017, căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, anh Vũ T là chủ sở hữu xe ô tô biển số 60C-..... đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn H số tiền 80.000.000 đồng và bồi thường cho anh Trần M số tiền 8.000.000 đồng. Anh Trần M đã nhận đủ số tiền 8.000.000 đồng và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết. Bà Nguyễn Thị Th là người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn H đã nhận số tiền 80.000.000 đồng, tuy nhiên tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Th và bị cáo Đinh B thống nhất thỏa thuận bị cáo bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng để hỗ trợ thanh toán tiền nợ mua xe mô tô cho anh Nguyễn Văn H. Xét thấy, sự thỏa thuận của các bên là tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận và buộc bị cáo Đinh B bồi thường cho bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn V là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Nguyễn Văn H là phù hợp.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm do có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại ($5\% \times 10.000.000$ đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đinh B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo **Đinh B - 01** (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh B cho Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591, Điều 593 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Đinh B bồi thường cho bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn V số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn xin thi hành án (*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật*) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

- Căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Đinh B 01 (*Một*) giấy phép lái xe số 7500..... mang tên Đinh B do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 12 tháng 6 năm 2017.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh - trắng, dung tích 109cm³, có số máy: F125ID602667, số khung: MHDBF13 BLWJ603779, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 3 năm 2020.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) biển số 72C1-.....và 01 (*Một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên chủ sở hữu Đỗ Ng, địa chỉ: phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 3 năm 2020.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Đinh B phải chịu 700.000 đồng (*Bảy trăm ngàn đồng*) tiền án phí.

Bị cáo Đinh B và người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Anh Trần M và anh Vũ T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Nguyễn Trần Trường Phát